

Tín ngưỡng Bắc đế Trần Vũ ở Hội An

VÕ VĂN HOÀNG

Bắc Đế Trần Vũ còn được gọi Huyền Vũ Thánh Quân, Chân Vũ Thánh Quân, Bắc Cực Hữu Thánh Chân Nhân, là một trong những vị Thần lớn được tôn sùng trong Đạo giáo của Trung Quốc. Từ thời cổ, người ta đặt ra Thượng đế là Chúa tể của trời và thế giới. Dưới Thượng đế còn có năm vị chúa, mỗi vị làm chủ một vùng trời, và các vị này được gọi tên với màu sắc tương ứng với hướng cai quản của mình. Màu xanh còn gọi là Thanh đế, cai quản vùng trời ở hướng Đông của thế giới; màu đỏ gọi là Xích đế, cai quản vùng trời ở hướng Nam; màu đen còn gọi là Huyền đế, làm chủ vùng trời phương Bắc; màu trắng gọi là Bạch đế cai quản vùng trời phía Tây; còn màu vàng gọi là Hoàng đế nằm ở Trung tâm. Về sau, trong tín ngưỡng dân gian, Huyền đế - vị thần ở hướng Bắc đã tồn tại dưới một hình thức mới, ngài cai quản phần phía Bắc của trời và của thế giới, đồng thời ngài cũng cai quản cả Thủy trong Ngũ hành (Kim, Mộc, Thổ, Thủy, Hỏa) và xua đuổi tà ma.

Ở Hội An, Huyền đế (tức Bắc Đế Trần Vũ) được người Hoa thờ trang trọng tại di tích Chùa Cầu. Đây là một công trình kiến trúc độc đáo, gồm hai đơn nguyên kiến trúc: Cầu

và Chùa, được xây dựng bắc ngang qua một lạch nước rộng gần 10m nối liền hai phố Trần Phú và Nguyễn Thị Minh Khai, thuộc thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Tương truyền, chiếc Cầu do người Nhật cất lên vào đầu thế kỷ XVII, còn ngôi Chùa do người Minh Hương xây dựng vào năm 1653 để thờ Bắc Đế Trần Vũ. Tại đây, Bắc Đế Trần Vũ được thờ ở vị trí trung tâm của chánh điện. Tượng của ngài được tạc bằng gỗ mít, không sơn màu, cao 0,5m, phong thái uy nghi, khuôn mặt vuông vức nghiêm nghị, ngực ưỡn về phía trước, đầu đội mũ, chân để trần, thân mặc một chiếc áo dài buông xuống sát đất, bên ngoài mặc một chiếc áo giáp có trang trí hoa văn tinh xảo, bụng đeo một vòng đai. Nhiều thế kỷ trôi qua, bức tượng được tạc bằng gỗ mít, lại nằm trên một lạch nước, hằng năm phải hứng chịu bão lụt thường xuyên ở Hội An, cộng thêm các loài côn trùng gặm nhấm làm hư hại một số mảng ở trên thân tượng. Để bảo tồn bức tượng, ngành bảo tồn ở Hội An đã phục chế một bức tượng khác để thờ tự tại Chùa Cầu, còn bức tượng gốc được đưa về trưng bày và bảo quản tại Nhà trưng bày truyền thống lịch sử - văn hóa Hội An. Bức tượng phục chế có



Chùa Cầu (Hội An) - Ảnh: Tác giả

một số điểm khác so với bức tượng gốc của di tích. Tượng Bắc Đế Trần Vũ phục chế được sơn màu, thể hiện rõ nét những màu sắc tương ứng với chi tiết trên thân tượng. Bắc Đế Trần Vũ cũng đứng với phong thái uy nghi, tóc dài buông xõa, đầu đội mũ vàng nạm ngọc, râu nǎm chòm phất phơ bay, áo dài màu xanh buông sát đất, ngoài mặt áo giáp, chân không giày dép, đứng trên lưng của một con rùa có rắn quấn quanh, hai tay cầm thanh bảo kiếm đang trong tư thế ấn xuống mặt biển, mặt biển là một tròn để hình tròn, thể hiện sóng nước đang cuộn dâng.

Tượng Bắc Đế Trần Vũ được tạc dựa theo hình vẽ mà người ta tương truyền vào năm 1118, Hoàng đế Tống Huệ Tông (Trung Quốc) sai đạo sĩ Lâm Linh Tố lập đài, làm phép mời Bắc Đế Trần Vũ hiện thân. Lễ cầu ngài được tổ chức vào giữa trưa ngay trong cung điện. Vào giữa buổi lễ, trời đất tối sầm lại bỗng xuất hiện một con rùa và một con rắn, Tống Huệ Tông đã cúi lạy, dâng hương mong Thần hạ cố hiện nguyên hình thật. Bỗng một luồng sấm sét xuất hiện, người ta nhìn thấy một bàn chân khổng lồ hiện ra trước cổng cung điện, Hoàng đế cúi lạy và lúc này Thần hiện nguyên hình là một người cao lớn hơn 10 thước, khuôn mặt nghiêm

nghị, có hào quang bao quanh, tóc buông xuống lưng, chân để trần, ngài mặc một chiếc áo đen buông sát đất, ống tay áo rộng, bên ngoài có áo giáp vàng với đai lưng ngọc, trên tay cầm một thanh gươm, ngài đứng một lát rồi biến mất. Tống Huệ Tông là một vị vua nổi tiếng về hội họa, lập tức ông vẽ lại chân dung ngài. Về sau, chân dung này là hình mẫu dùng để vẽ cho những nơi có điện thờ Bắc Đế Trần Vũ.

Bức tượng của Bắc Đế không mang giày dép, chân đẹp rùa rắn, được lý giải theo nhiều cách khác nhau. Một số người cho rằng, con rùa và con rắn chính là những thiên tướng trên trời, dưới quyền cai quản của ngài. Còn một số người lại cho rằng, con rùa và con rắn đó, chính là những con quỷ thù địch, đã bị ngài đánh bại và chà dưới chân. Mà thực ra, con rùa và con rắn đó, chính là hình thức đầu tiên của Thần. Đã thấy nó xuất hiện từ thời Hán, khi mà người ta phân chia ra các phương cai trị của thần linh. Lúc đó, rùa rắn màu đen làm chủ phương Bắc; còn chim đỏ ở phương Nam; hổ trắng tượng trưng cho phía Tây và rồng lục tượng trưng cho phía Đông của thế giới. Còn hình người thì về sau này mới thấy xuất hiện.

Còn hình ảnh "Bắc Đế Trần Vũ chân

không giày dép, đứng trên hai con rùa và rắn" thì vào đời nhà Minh, Đạo giáo ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ, người ta đã thêu dệt nên những câu chuyện huyền thoại về thân thế và việc tu đạo của ngài, cho rằng, ngài là linh hồn của Ngọc Hoàng thượng đế hóa thân xuống trần gian để tu đạo. Ngài đã bốn lần hóa kiếp người và tu ở bốn nước khác nhau (một lần ở núi Linh Thủ, hai lần ở núi Bồng Lai và lần thứ tư ở nước Tịnh Lạc). Trong ba lần đầu, ngài chưa đủ trí lực để điều khiển các thiên tướng dưới trướng, cũng như chưa đủ phép thuật để hàng ma phục yêu, nên lần thứ tư ngài lại xuống trần gian đầu thai làm Thái tử của nước Tịnh Lạc. Khi vừa sinh ra, được 9 con rồng phun nước cho ngài tắm. Khi lớn lên, Thái tử rất thông minh, tinh thông võ nghệ. Đến năm 14 tuổi, Thái tử dứt bỏ cuộc sống nơi hoàng cung, tìm đến núi Vũ Đang tu đạo.

Suốt 42 năm, ngài một mình ngồi trên phiến đá tập trung trí lực, chăm chú tu luyện. Ngài không ăn cơm, không uống nước, làm cho dạ dày và ruột đói cồn cào, nên chúng cứ sinh sụ, cãi vã nhau, làm cho ngài không thể ngồi yên. Ngài liền mổ bụng, móc hết dạ dày và ruột ném xuống đống cỏ sau lưng. Ở trong đống cỏ, dạ dày và ruột ngày đêm nhìn ngài tu luyện, ngài đã trở thành một con người thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường. Một hôm, ruột bỗng chui vào ống quần ngài và biến thành một con rắn lớn, toàn thân mang đầy vẩy rồng. Còn dạ dày thì nấm lấy giày của ngài, khoác lên lưng, lăn ba vòng và biến thành một con rùa đen, có mai cứng như sắt. Từ đó ngài không còn giày để mang, mà phải đi chân đất. Rùa và rắn bò xuống núi, chúng ra sức ăn thịt gà, lợn, trâu, bò, dê và cả con người dưới chân núi Vũ Đang. Nhìn thấy cảnh tượng như vậy, ngài liền cưỡi mây, đạp gió, khoác bảo kiếm đi thu phục chúng. Cuộc chiến diễn ra vô cùng khốc liệt, cuối cùng rùa, rắn bị ngài dùng phép thuật đè dưới chân mình. Lúc này bọn chúng van xin ngài tha mạng. Ngài thu phục chúng làm hai tướng của mình.

Bắc Đế Trấn Vũ là vị Thần chiếm vị trí quan trọng trong tín ngưỡng của người Hoa. Hình ảnh của Bắc Đế được thờ ở rất nhiều nơi trên đất nước ta. Tại Hà Nội, việc thờ

Bắc Đế gắn liền với công cuộc chống ngoại xâm của dân tộc ta; bên cạnh đó, Ngài còn hiển linh giúp chính quyền quân chủ trừ diệt yêu ma, giữ yên ổn trong quá trình xây dựng các công trình kiến trúc thành quách, dinh thự. Còn ở khu vực Nam bộ, Bắc Đế được thờ ở rất nhiều địa phương của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bởi nhiều thế kỷ trước, nơi đây còn hoang vu, lầy lội, là nơi chứa đựng nhiều huyền bí,... nên những lưu dân luôn có cảm giác sợ hãi trước thiên nhiên, họ đặt niềm tin vào các đấng Thần linh, mà điển hình là Bắc Đế Trấn Vũ - vị Thần có khả năng chế ngự yêu ma, khống chế cả những cơn lũ kinh hoàng, và muôn thú dữ của miền đất này.

Còn ở Hội An, việc thờ tự Bắc Đế gắn liền với việc trị thủy, vì khu phố cổ Hội An nằm trên nền địa chất có nguồn gốc biển gió của vùng đất bồi hạ lưu sông Thu Bồn. Đây là một vùng đất mà địa chất có nhiều biến động, và được bao quanh bởi các con sông. Trong khi đó, sông Thu Bồn là con sông có lượng nước lớn nhất miền Trung, lại nằm gần một trong những trung tâm mưa lớn của cả nước. Hàng năm, sông Thu Bồn đổ ra biển khoảng 20km^3 nước, do lượng nước lớn dần dập trong một thời gian ngắn, cửa sông lại hẹp, làm cho bờ sông có lúc lở lúc bồi, lúc bị cắt xé từng mảng trong mùa mưa lũ. Ở Hội An, từ tháng 9 đến tháng 12 Âm lịch thường xảy ra lũ lụt. Mỗi năm, Hội An phải hứng chịu rất nhiều đợt lũ kèm theo giông bão, mỗi khi lũ dâng, những dãy nhà ven sông thường ngập chìm trong biển nước, phải đến 3 - 4 ngày sau, thậm chí cả tuần nước mới rút. Giáo sĩ dòng Tân, người Ý là Cristophoro Borri có mặt ở Quảng Nam thế kỷ XVII, nhận xét: "...những cơn mưa liên tục từ trên triền núi cao, các dòng nước tuôn trào tràn ngập Vương quốc chảy ra đến tận biển...".

Chính vì điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt ở Hội An, nên những cư dân ở đây không có khả năng chống đỡ trước sự tàn phá của tự nhiên. Kể từ khi đến Hội An, những thương nhân người Hoa đã trải qua những chặng đường đầy gian nan vất vả, đến vùng đất mới lại có nhiều biến động về địa chất, đối đầu với thiên nhiên khắc nghiệt càng làm cho họ thêm lo sợ, nên họ đặt

niềm tin của mình vào một thế lực siêu nhiên, có khả năng ngăn chặn triều cường, điều hoà phong thoả, giúp họ thuận lợi trong việc ăn, ở và buôn bán. Do đó, họ thờ Bắc Đế Trần Vũ làm chỗ dựa về mặt tinh thần của mình trong quá trình định cư tại vùng đất mới, giúp họ yên lòng vượt qua những khó khăn và có thêm niềm tin trong công cuộc mưu sinh.

Tín ngưỡng thờ Bắc Đế tại Chùa Cầu chứa đựng nhiều giá trị độc đáo. Nó thể hiện cho thời kỳ Đạo giáo phát triển mạnh mẽ ở Trung Quốc và lan tỏa ra nhiều quốc gia trên thế giới, ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của người dân. Khi con người xuôi tay, bất lực trước những tai họa của thiên nhiên,

họ không thể tự cứu rỗi mình, nên phải dựa vào một lực lượng siêu nhiên là các vị Thần linh. Trong đó, Bắc Đế Trần Vũ là vị Thần có khả năng trị thủy, nhắm ngăn chặn, đẩy lùi những cơn địa chấn diễn ra ở Hội An, ổn định về mặc phong thoả, giúp cho cư dân làm ăn buôn bán được thuận buồm xuôi gió. Trước đây, cộng đồng người Minh Hương ở Hội An thường tổ chức lễ cúng Long Chu vào ngày 20 tháng 7 Âm lịch hàng năm. Lễ cúng được tổ chức thành một đám rước thuyền rồng lôi cuốn đông đảo người dân tham dự, kéo dài qua nhiều ngả phố, trong tiếng nhạc bát âm, tiếng kèn, trống rất rộn ràng, nhằm tôn vinh quyền uy của Bắc Đế Trần Vũ. Alber Sallet - một tác giả người Pháp, đã viết về lễ hội Long Chu ở Chùa Cầu trước đây: "Lễ hội theo tập tục đó tiến hành ngày 20 tháng 7 Âm lịch. Lễ hội diễn hành náo nhiệt. Trong quá trình diễn ra lễ hội đó, một chiếc thuyền bằng mả lớn được trình bày ra với đủ buồm lái. Nó được đốt đi sau khi kết thúc lễ hội". Hiện nay tại Chùa Cầu, vào các ngày rằm, ngày mồng một, ngày tết,... cư dân Hội An đến thắp nhang trước tượng Bắc Đế, người ta chỉ làm vậy là đủ, là thể hiện sự tôn trọng, sùng bái và cầu mong sự che chở của Thần.

V.V.H

Tài liệu tham khảo:

- 1- Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam nhất thống chí*, bản dịch, Sài Gòn, 1964.
- 2- *Bổ Tát ngoại truyện* (Dương Thu Ái - Nguyễn Kim Hanh dịch), Nxb. VHTT, 2003.
- 3- Henri Maspero, *Đạo Giáo và các tôn giáo ở Trung Quốc* (Lê Diên dịch), Nxb. KHXH, H. 2000.
- 4- Cristophoro Borri, *Xứ Đàng Trong năm 1621* (Hồng Nhuệ, Nguyễn Khắc Xuyên, Nguyễn Nghị dịch), Nxb. TP.HCM, 1998.
- 5- Vương Kiến Huy, *Dịch Học Kim* (chủ biên), *Tinh hoa tri thức văn hóa Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, 2004.
- 6- Thích Đại Sán, *Hải Ngoại kỷ sự*, Viện Đại học Huế - Ủy ban phiên dịch sử liệu Việt Nam, 1963.



Tượng thờ Bắc Đế - Ảnh: Tác giả